

Số: 54/KH TrTHCS

Đông Triều, ngày 20 tháng 9 năm 2014

**KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
Năm học 2014 – 2015**

Căn cứ Công văn số 5041/BGDĐT-CNTT, ngày 16/9/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2014- 2015;

Căn cứ Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 10/6/2011 của UBND tỉnh Quảng Ninh Về việc Phê duyệt Kế hoạch phát triển ứng dụng Công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ninh đến giai đoạn 2011-2015

Căn cứ Quyết định số: 1842/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 của UBND tỉnh Quảng Ninh “V/v Phê duyệt Kế hoạch phát triển ứng dụng Công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ninh đến giai đoạn 2011-2015”;

Căn cứ Công văn số: Số: 2399/SGD&ĐT-CNTT&CTHSSV của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2014 - 2015

Căn cứ vào công văn số 532/ PGD&ĐT “V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2014-2015”;

Căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả UDCNTT nhà trường năm học 2014-2015. Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh xây dựng kế hoạch UDCNTT trong quản lý dạy và học cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh.

Nhà trường luôn làm tốt công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhiều năm liền trường được công nhận tập thể lao động xuất sắc, được ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Ninh tặng bằng khen.

Về cơ cấu tổ chức của nhà trường năm học 2014-2015:

- Tổng số cán bộ giáo viên và nhân viên: 45 Nữ: 41. Trong đó:
- Chất lượng đội ngũ: Trình độ trên chuẩn: 25; Trình độ đạt chuẩn: 20
- Trường có chi bộ Đảng gồm 28 đảng viên.
- Tổ chức công đoàn cơ sở có 45 đoàn viên.
- Biên chế tổ: Gồm 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.
- Tổng số học sinh : 592; tổng số lớp: 19

Về cơ sở vật chất:

- Khuôn viên nhà trường là một khu riêng biệt, có tường rào bảo vệ, cổng trường, biển trường, tất cả các công trình trong trường đều được sắp xếp hợp lý.

- Tổng diện tích của trường 4430 m², bình quân 7.6 m²/ học sinh.

- Có đầy đủ khu phòng học, phòng bộ môn; Khu phục vụ học tập; Khu giáo dục thể chất; Khu văn phòng; Khu sân chơi; Khu vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh; Khu để xe dành riêng cho giáo viên và học sinh.

Thị trấn Mạo Khê nơi trường đóng là một thị trấn có quy mô lớn (trên 5 vạn dân) chia làm 24 khu hành chính; kinh tế, xã hội phát triển mạnh với sự phát triển của nhiều các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân và liên doanh với nước ngoài thuộc nhiều ngành kinh tế khác nhau. Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn chăm lo đến công tác giáo dục của thị trấn, tạo mọi điều kiện thuận lợi để công tác giáo dục phát triển bền vững.

+ Tất cả HS đều được học Tin học từ năm lớp 6

- Cơ sở vật chất phục vụ UDCNTT

+ Phòng tin học: 01 (50m² với 35 máy đã được kết nối Internet).

+ Tất cả máy tính của BGH và văn phòng đều đã được kết nối Internet.

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy, học và ứng dụng CNTT trong giai đoạn hiện tại.

- Thành tích chính: Đã khẳng định được vị trí trong huyện và trong tỉnh, được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy.

- Năm học 2010 - 2011: có 1 HS đạt giải Khuyến khích Tin học trẻ cấp Quốc gia.

- Năm học 2012- 2013 : nhà trường có 4 HS đạt giải trong đó giải Nhất tin học trẻ cấp Huyện, 2 giải Tin học trẻ cấp Tỉnh. 1 giải khuyến khích tin học trẻ cấp Quốc gia.

- Năm học 2013- 2014 : nhà trường có 5 HS đạt giải trong đó 2 giải Nhất tin học trẻ cấp Huyện, 5 giải Tin học trẻ cấp Tỉnh.

2. Điểm hạn chế.

- *Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:*

+ Chưa được chủ động tuyển chọn giáo viên, cán bộ có năng lực về tin học và tinh thần trách nhiệm cao.

+ Đánh giá chất lượng trình độ tin học của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, phân công công tác chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng tin học của một số giáo viên.

- **Đội ngũ giáo viên, nhân viên:** Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu dạy, học và ứng dụng CNTT. Thậm chí có giáo viên trình độ tin

học hạn chế, ý thức tự học thấp, bảo thủ, sự tín nhiệm của học sinh và đồng nghiệp hạn chế.

- **Chất lượng học sinh:** còn số ít học sinh ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt.

- **Cơ sở vật chất:** Chưa hiện đại. Phòng học thường đã có đủ máy tính, máy chiếu, phong chiếu nhưng cấu hình thấp hay trục trặc, Phòng làm việc của giáo viên, công đoàn, tổ CM còn thiếu máy tính...

3. Thời cơ.

Đã có quan tâm của học sinh và phụ huynh học sinh trong nhà trường với CNTT.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên phần lớn trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực dạy, học, ứng dụng CNTT và kỹ năng sự phạm khá, tốt.

Nhu cầu dạy, học và ứng dụng CNTT chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

4. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy tăng khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Các trường THCS trong khu vực thị trấn Mạo Khê đang tăng cường tính cạnh tranh về chất lượng giáo dục.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên.

- Tăng cường dạy, học và ứng dụng CNTT từ đó đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao hơn nữa trình độ dạy, học và ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Nâng cao chương trình ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn về trình độ CNTT vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy và nghề nghiệp.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRONG TÂM

1. Quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT

Quán triệt tinh thần công tác ứng dụng CNTT và đào tạo nguồn nhân lực CNTT là công tác thường xuyên và lâu dài của ngành giáo dục, tiếp tục phát huy các kết quả đạt được trong các năm qua.

- Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 6 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- Quyết định số 1842/QĐ-UBND, ngày 10/6/2011 của UBND tỉnh Quảng Ninh Về việc Phê duyệt Kế hoạch phát triển ứng dụng Công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ninh đến giai đoạn 2011-2015. Đổi mới tư duy đầu tư theo công nghệ mới

2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong điều hành và quản lý giáo dục

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành và quản lý hành chính trường học. Cụ thể 5 phần mềm trực tuyến

a) Phần mềm phổ cập giáo dục (tức Hệ thống thông tin quản lý phổ cập và chống mù chữ): Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp để dùng thống nhất trong toàn ngành;

b) Quản lý thông tin kiểm định chất lượng;

c) Quản lý học sinh và điểm: Triển khai các hoạt động cụ thể hướng dẫn tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT như mô hình website tập trung, có tích hợp hệ thống phần mềm quản lý giáo dục trực tuyến (online). Theo đó, phụ huynh học sinh có thể xem miễn phí trên website và qua e-mail để thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; có thể in ra các sổ sách điện tử cho cá nhân học sinh và cho nhà trường;

d) Quản lý cán bộ giáo viên

e) Cơ sở vật chất – thiết bị trực tuyến

Ngoài ra nhà trường tiếp tục sử dụng một số phần mềm như Phần mềm hỗ trợ sắp xếp thời khóa biểu phiên bản 3.0 được tải về miễn phí tại địa chỉ www.moet.gov.vn (mục Tiện ích > Tải xuống có địa chỉ tại

<http://www.moet.gov.vn/?page=13.3>) hoặc <http://edu.net.vn>; phần mềm phục vụ công tác dạy học (Bộ công cụ UD trong dạy và học: Minmap, Potatow

g. Tạo tài khoản trên trang web thông tin thư viện điện tử để CBGV-NV đưa tài liệu lên trang chủ.

3. Xây dựng website của trường theo mô hình mới

Tổ chức triển khai các hoạt động cụ thể hướng dẫn tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT, trong đó:

a) Triển khai công nghệ mới chỉnh sửa website của trường nằm trong website của phòng GD-ĐT.

b) Khai thác website và cung cấp nội dung cho website của phòng GDĐT

Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ quản lý , giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Bộ GDĐT tại các địa chỉ www.moet.gov.vn, www.edu.net.vn, cụ thể:

- Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật và văn bản điều hành quản lý giáo dục tại địa chỉ <http://vanban.moet.gov.vn>;

- Các thủ tục hành chính của ngành giáo dục (bao gồm các thủ tục ở cấp Bộ, cấp Sở) tại địa chỉ <http://cchc.moet.gov.vn>;

- Tham gia xây dựng các nguồn tài nguyên giáo dục, học liệu điện tử, các thư viện điện tử để chia sẻ dùng chung qua trang thư viện điện tử của phòng tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn>;

c) Đồng thời tích hợp các hệ thống quản lý giáo dục vào website chung như hướng dẫn dưới đây.

4. Tiếp tục Triển khai chương trình công nghệ giáo dục và e-Learning

Chỉ đạo ứng dụng CNTT trong học tập và giảng dạy theo hướng người học có thể học qua nhiều nguồn học liệu; hướng dẫn cho người học biết tự khai thác và ứng dụng CNTT vào quá trình học tập của bản thân, thay vì chỉ tập trung vào việc chỉ đạo giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trong tiết giảng.

a) Phổ biến cách sử dụng các phần mềm soạn bài giảng e-Learning như Adobe Presenter, iSpring tới mọi giáo viên;

b) Tiếp tục triển khai cuộc thi “Thiết kế hồ sơ bài giảng e-Learning” do Bộ GDĐT và Quỹ Laurence S. Ting tổ chức, với khẩu hiệu chung “*Trong mỗi học kỳ, mỗi giáo viên xây dựng ít nhất một bài giảng điện tử*”;

Chủ đề mới về xây dựng nội dung e-Learning là “*Dự địa chỉ*”.

Website cuộc thi: <http://thi-baigiang.moet.gov.vn>.

Khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi sáng tạo kỹ thuật có UDCNTT, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống sư phạm...

c) Tạo thư viện học liệu mở: Huy động giáo viên tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng e-Learning về sở GDĐT hoặc về Ban tổ chức cuộc thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Tham gia cung cấp tư liệu cho hệ thống thư viện điện tử dùng chung của ngành;

d) Các hoạt động về ứng dụng CNTT trong dạy và học gồm:

- Soạn giáo án, bài trình chiếu và bài giảng điện tử;
- Tích cực áp dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học và thí nghiệm ảo.

5. Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy và học

a) “*Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong trường phổ thông nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học thay vì học trong môn tin học. Giáo viên các bộ môn chủ động tự soạn và tự chọn tài liệu và phần mềm (mã nguồn mở) để giảng dạy ứng dụng CNTT*” (Theo Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ).

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn cụ thể cho giáo viên các môn học tự triển khai việc tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ CNTT vào quá trình dạy các môn học của mình nhằm tăng cường hiệu quả dạy học qua các phương tiện nghe nhìn, kích thích sự sáng tạo và độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của người học. Ví dụ: Giáo viên bộ môn dạy nhạc cần tự khai thác, trực tiếp sử dụng các phần mềm dạy nhạc phù hợp với nội dung và phương pháp của môn nhạc, không sử dụng giáo viên tin học soạn chương trình dạy nhạc thay cho giáo viên dạy nhạc.

Giáo viên môn văn có thể tích hợp dạy phương pháp trình bày văn bản. Tương tự như vậy với các môn học khác;

b) Các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://edu.net.vn> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập;

c) Thống nhất thuật ngữ: Không dùng thuật ngữ “giáo án điện tử” cho các bài trình chiếu powerpoint. Tham khảo mẫu giáo án đã được đưa lên mạng giáo dục.

6. Tổ chức họp giao ban, chuyên đề, giảng dạy, tập huấn từ xa qua mạng giáo dục

Tập huấn, bồi dưỡng về CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý:

+ Bồi dưỡng về mặt nhận thức.

Bằng cách tuyên truyền, vận động giúp các đồng chí giáo viên:

- Hiểu sâu hơn về thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. CNTT là một phương tiện, công cụ hữu ích trong giảng dạy.

- Hiểu tin học hoá trong trường học là một xu hướng tất yếu, Một công việc vất vả khó khăn đòi hỏi sự nỗ lực của mỗi giáo viên. Lúc đầu vất vả nhưng việc giảng dạy sau này sẽ có hiệu quả cao.

- Bằng việc minh chứng cho giáo viên thấy sự tiện ích, hiệu quả trong công tác giảng dạy khi ứng dụng CNTT như: học sinh hứng thú học tập, dễ tiếp thu, ghi nhớ, dễ dàng tạo nên các hình ảnh trực quan để minh hoạ cho bài học, có thể tổ chức các hoạt động DH đa dạng linh hoạt, tiết kiệm thời gian,... dưới nhiều hình thức khác nhau như tuyên truyền, trao đổi trong các buổi sinh hoạt chuyên môn hay những câu chuyện ngoài giờ lên lớp.

- Cung cấp tất cả chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên công khai trên website của Phòng GDĐT và của Bộ GDĐT để giáo viên có điều kiện tham khảo và tự đọc trước.

Khuyến khích cung cấp tài liệu bồi dưỡng cơ bản về CNTT để giáo viên tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng.

- Công nghệ bài giảng điện tử e-Learning;

- Đào tạo từ xa qua mạng và kho học liệu mở phục vụ giáo dục thường xuyên, học tập suốt đời;

- Edu blog cho giáo viên;

- Giới thiệu các phần mềm dạy học, phần mềm mã nguồn mở...;

- Các hệ thống phần mềm quản lý giáo dục, sổ điểm điện tử;

- Chuẩn kiến thức và kỹ năng về CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý.

* Tích cực triển khai phần mềm quản lý trường học trực tuyến SMAS do Viettel hỗ trợ theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Khuyến khích sử dụng dịch vụ tin nhắn dành cho giáo viên trong công tác quản lý trường học. Giới thiệu và khuyến khích dịch học sinh và phụ huynh sử dụng dịch vụ tin nhắn.

- Cử giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên và trong dịp hè;
- Hội thảo, họp giao ban, họp phổ biến công tác;
- Dự giờ giảng của giáo viên;
- Sử dụng phòng học thông minh một cách hiệu quả.

c) Triển khai ứng dụng công nghệ phát truyền hình trực tiếp qua mạng giáo dục trong các hoạt động tuyên truyền, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ để nhà trường học có thể theo dõi sự kiện qua mạng.

7. Khai thác, sử dụng và dạy học bằng mã nguồn mở

Quán triệt và triển khai Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên và cài đặt phần mềm mã nguồn mở.

Nhà trường đưa các phần mềm mã nguồn mở nói trên vào chương trình dạy môn tin học chính khoá và cài đặt cho các máy tính sử dụng trong nhà trường.

8. Tập huấn, bồi dưỡng về CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý

- Nhà trường tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo phương thức mới qua mạng giáo dục hoặc qua hệ thống truyền hình trực tiếp;
- Cung cấp tất cả chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên công khai trên website của sở GD&ĐT và của Bộ GD&ĐT để giáo viên có điều kiện tham khảo và tự đọc trước.

Trong đó khuyến khích cung cấp tài liệu bồi dưỡng cơ bản về CNTT để giáo viên tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng.

9. Tiếp tục triển khai dạy tin học trong nhà trường

Tiếp tục triển khai giảng dạy môn tin học và nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT cho học sinh phổ thông. Cụ thể:

- a) Dạy tin học 2 tiết/tuần theo đúng công văn hướng dẫn của sở GD & ĐT Quảng Ninh.
- b) Chỉ đạo giáo viên và học sinh sử dụng phần mềm mã nguồn mở trong và ngoài các giờ học tin học;
- c) Cập nhật chương trình, nội dung giảng dạy theo hướng mô đun kiến thức hiện đại, thiết thực và mềm dẻo thay vì chỉ dùng một bộ chương trình và sách tin học;

Đảm bảo mọi học sinh sử dụng thạo các phần mềm văn phòng mã nguồn mở, e-mail và khai thác Internet phục vụ cho học tập.

d, Thực hiện Đề án đầu tư xây dựng trường lớp học thông minh tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2014-2018, khai thác và sử dụng có hiệu quả lớp học thông minh mà nhà trường đã xây dựng. l

e, Dạy tin học trong nhà trường

- Ngay từ tháng 8 nhà trường đã lên kế hoạch cụ thể
- Nhà trường đã thành lập Ban chuyên trách về CNTT mà nòng cốt là giáo viên tin học.
- Rà soát lại số lượng học sinh ở các khối lớp để lên kế hoạch dạy học tin học cho hs.
- Kiểm tra và bảo trì, bảo dưỡng, khắc phục những lỗi kỹ thuật, cài đặt các phần mềm học tập theo chương trình SGK trong phòng máy.
- Phân công GV dạy tin học ở các khối lớp (phù hợp theo năng lực), theo đúng chương trình, theo chuẩn kiến thức, kỹ năng do Sở GD & ĐT Quảng Ninh qui định.
- Bộ phận chuyên môn rà soát trên phân phối chương trình môn Tin học số tiết lý thuyết, tiết thực hành ở từng tuần, từng tháng, từng khối ... Để sắp xếp thời khóa biểu tại phòng máy một cách khoa học, tránh tình trạng học sinh được học lý thuyết nhưng không được thực hành.
- Giáo viên cần triển khai dạy ứng dụng CNTT theo cách tích hợp trực tiếp vào trong các môn học như đã hướng dẫn ở trên; không nhất thiết theo chương trình và sách tự chọn một cách cứng nhắc.
- Chỉ đạo giáo viên và học sinh sử dụng phần mềm mã nguồn mở trong và ngoài các giờ học tin học.
- Cập nhật chương trình, nội dung giảng dạy theo hướng mô đun kiến thức hiện đại, thiết thực và mềm dẻo thay vì chỉ dùng một bộ chương trình và sách tin học.

Ưu tiên đảm bảo học sinh sử dụng thạo các phần mềm văn phòng mã nguồn mở, e-mail và khai thác Internet phục vụ cho học tập, trước khi học lập trình.

10. Sử dụng hệ thống e-mail

Tiếp tục sử dụng hệ thống thư điện tử e-mail theo tên miền của phòng GD & ĐT đã trang cấp cho từng CBGV-NV tiện cho việc thông tin các nội dung phục vụ cho công tác dạy và học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Nhà trường:

- Thành lập ban chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên:

Hiệu trưởng: Trưởng ban chỉ đạo- phụ trách chung.

Chỉ đạo và phổ biến đến các đồng chí cán bộ giáo viên, nhân viên các ứng dụng triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT.

Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn- CNTT:

- Phụ trách quản lý các thiết bị CNTT, tổ chức tập huấn các phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý, trong dạy và học.
- Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Bộ, Sở GDĐT tại các địa chỉ

<http://www.moet.gov.vn>, <http://www.edu.net.vn>, <http://quangninh.gov.vn/sgddt>,
<http://quangninh.edu.vn>, <http://vvob.quangninh.edu.vn>

- Quản lý cơ sở hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ cho công tác dạy tin học và ứng dụng CNTT.

- Chủ động xây dựng quy chế quản lý, sử dụng phòng máy vi tính và các thiết bị tin học, đảm bảo nguồn điện ổn định phục vụ cho hoạt động của phòng máy và nhà trường.

- Tập trung nguồn nhân lực, kinh phí đầu tư trang thiết bị CNTT thiết yếu (máy tính, máy in, máy chiếu). Để phục vụ công tác dạy môn Tin học và ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học các môn học khác, các tổ được trang bị máy tính nối mạng nội bộ và nối Internet.

- Khuyến khích động viên, tạo điều kiện cho giáo viên mua sắm trang bị máy vi tính xách tay, máy vi tính để bàn, máy in, nối mạng Internet tại gia đình.

- Phụ trách website riêng của trường thuộc website của phòng. - Phân công cụ thể cho từng đ/c trong nhóm CNTT quản lý, sửa chữa các thiết bị CNTT.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành và quản lý hành chính quản lý học sinh, quản lý giảng dạy...

- Quản lý công văn thông qua hộp thư đi và đến do phong GD & ĐT trang cấp qua trang thông tin điện tử của phòng <http://thuvien.dongtrieu.edu.vn>.

- Tăng cường sử dụng hệ thống email trên tên miền ...@dongtrieu.edu.vn trong công tác quản lý và điều hành giáo dục.

- Cùng với đ/c GV tin học dùng phần mềm Lập kế hoạch giảng dạy, sắp xếp thời khóa biểu Vschool.

- Rà soát trên phân phối chương trình môn Tin học số tiết lý thuyết, tiết thực hành ở từng tuần, từng tháng, từng khối ... Để sắp xếp thời khóa biểu tại phòng máy một cách khoa học.

- Tổ chức thao giảng tiết dạy tốt UDCNTT hàng tháng và vào các đợt thi đua cao điểm

- Phân công các tổ CM theo dõi và thực hiện các tiết dạy UDCNTT của các GV trong tổ nhằm đánh giá thực chất

- Xây dựng trên trang Web của trường các dữ liệu dạy học điện tử, các BGĐT, các bài trình chiếu, GA của GV. Phát động phong trào “Mỗi GV xây dựng hệ thống BGĐT” và đưa sản phẩm lên trang Web của trường nhằm làm giàu thêm trang tài nguyên và chia sẻ với đồng nghiệp

2. Tổ chuyên môn:

*** Tổ trưởng CM:**

- Chỉ đạo giáo viên trong vận dụng chương trình Microsoft Office vào công tác soạn giảng. Đặc biệt là Microsoft Word và Microsoft Office PowerPoint, Violet, phần mềm Trí Việt, EMimMap... Ứng dụng Excel vào thống kê điểm, Word vào việc lập kế hoạch, báo cáo. Thiết kế bài giảng theo chuẩn SCORM.

- Tiếp tục phát động giáo viên sử dụng các phần mềm được trang cấp, một số phần mềm miễn phí vào sử dụng. .

- Khuyến khích Giáo viên tìm kiếm thông tin: bằng cách sử dụng trình duyệt Web và khai thác thông tin từ Internet. Biết ứng dụng các kỹ năng như download thông tin, hình ảnh, phần mềm, biết trao đổi thư từ với đồng nghiệp, phụ huynh qua email, biết chia sẻ những giáo án hay, những sáng kiến kinh nghiệm trong dạy học.

Các nguồn thông tin tìm kiếm được rất phong phú và giáo viên đã ứng dụng được các chức năng lưu trữ để hệ thống các tư liệu tìm được theo từng dạng nhất định như văn bản, hình ảnh, phim, phần mềm... tạo nên cơ sở dữ liệu phục vụ cho dạy học phong phú.

- Tổ chuyên môn đưa ra chuyên đề thảo luận để đưa ra các giải pháp cho việc ứng dụng CNTT trong dạy và học

*** Nhóm trưởng CNTT:**

- Quản lý hồ sơ của GV – Thông tin liên lạc với giáo viên: Tiếp tục hoàn thiện bằng phần mềm Quản lý cán bộ QLCC là một phần mềm lưu trữ tất cả những thông tin liên quan đến giáo viên như sơ yếu lý lịch, trình độ chuyên môn, hoàn cảnh gia đình, những thành tích, ... của giáo viên. Được cập nhật và lưu trữ hàng năm.

- Quản lý hồ sơ của HS: Phân công giáo viên tin học kết hợp GVCN các lớp cập nhật lại hồ sơ học sinh đặc biệt là học sinh đầu cấp (khối 6), học sinh chuyển đi, chuyển đến thông qua chương trình quản lý học sinh Qlcc, Dataloal (cập nhật dữ liệu cho hệ thống HSCC)., phần mềm quản lý trường học trực tuyến SMAS do Viettel hỗ trợ theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT

3. Giáo viên:

- Thực hiện nhiệm vụ CNTT do nhà trường và tổ chuyên môn chỉ đạo.
- Căn cứ vào trình độ CNTT của mình áp dụng 1 trong 5 mức độ sử dụng CNTT vào việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giảng dạy của mình.
- Tham gia xây dựng các nguồn tài nguyên giáo dục, học liệu điện tử, các thư viện điện tử để chia sẻ dùng chung qua Website của Bộ tại địa chỉ <http://edu.net.vn>.

IV/ KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI TRONG NĂM HỌC 2014-2015:

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện	Bổ xung kế hoạch
Tháng 8, 9/2014	- Xây dựng kế hoạch, lịch công tác tháng - Tiếp tục triển khai các văn bản về chỉ đạo ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy- học tới toàn bộ CBGV-NV trong nhà trường - Tập trung kiểm tra trang thiết bị ở phòng máy, đầu tư thêm trang bị phòng máy, thiết bị CNTT - Tiếp tục tham gia các lớp tập huấn tập huấn cho các CBQL, tất cả GV sử dụng các phần mềm công cụ dạy học do phòng GD tổ chức - Hướng ứng cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử, “Đur địa chí”, “Nữ giáo viên sáng tạo trên nề tảng CNTT”. - Xây dựng học liệu điện tử năm học 2014-2015: mỗi tuần mỗi môn học ở một khối học có 1 bài giảng điện tử. - Triển khai dạy môn tin học cho học sinh ở 100% các lớp khối 6,7,8, 9 Chương trình học theo chương trình tin học của Sở và Bộ GD&ĐT quy định. - Hoàn thành việc nhập dữ liệu CBGV và học sinh theo chương trình phần mềm đã triển khai. - thành lập đội tuyển và tổ chức ôn luyện cho HS thi HSG giải toán trên máy tính cầm tay và giải toán, tiếng anh qua mạng internet cấp huyện. - phát động học sinh thi giao thông thông minh trên internet	(BGH - tổ CNTT). - PHT phụ trách CNTT+ tổ CNTT - BGH BGH - tổ CNTT. - BGH+ tổ CM Tổ CM-Tổ CNTT.	
	- Bảo hành, cài đặt phòng máy tính của trường. - Xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống trang Web, Thư viện giáo án GADT cấp trường trong thư viện của phòng (Tổ CNTT). - Hướng dẫn cho giáo viên nhận và gửi văn bản qua Email - Hoàn thiện các quy chế, quy định về chế	- BGH, PHT phụ trách	

Người xây dựng kế hoạch: P.hiệu trưởng- Trần Thị Ánh Tuyết

Tháng 10/2014	độ báo cáo và thông tin, họp (học) trực tuyến qua web và hệ thống thư điện tử. - Nhập giữ liệu quản lí thư viện và thiết bị đồ dùng vào phần Excel. - Phối Kết hợp với Công ty Viễn thông kiểm tra duy trì dịch vụ Internet bằng thông rộng đã kết nối tại trường học . Làm tốt hệ thống phòng họp ảo qua mạng WAN của phòng GD & ĐT . - Tổ chức liên kết tập huấn, bồi dưỡng tin học cho GV của trường, kỹ năng khai thác tĩa nguyên trên website của Bộ GD&ĐT và các website khác. Kiểm tra sử dụng phòng học thông minh. - Hướng dẫn giáo viên biết sử dụng và tải những bài giảng hay và tài liệu phục vụ cho việc nghiên cứu tham khảo trong giảng dạy. - Cung cấp cho kho tài nguyên về GA-BGĐT (12 BGDT/1tháng/ tổ)	CNTT. - GV tin học - Đoàn đội PHT phụ trách CNTT + tổ CNTT PHT phụ trách CNTT + tổ CNTT		
Tháng 11/2014	- Củng cố và trang bị thêm thiết bị cho phòng vi tính năm 2014-2015. -Tổ chức thao giảng cấp trường về soạn giảng giáo án điện tử và Hội thảo về ứng dụng CNTT vào dạy học - Tổ chức bồi dưỡng tin học : Cử các GV cốt cán tham gia các lớp tập huấn do Phòng và Ngành tổ chức - Sơ kết đợt 1 phong trào xây dựng kho tài nguyên về GADT trên website nhà trường - Tổ chức chuyên đề “ UDCNTT hiệu quả tránh lãng phí” hướng tới Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 . - Tham gia thao giảng cấp cụm về soạn giảng giáo án điện tử và Hội thảo về ứng dụng CNTT vào dạy học - Triển khai khảo sát, Thống kê trang thiết bị CNTT và kết quả sử dụng các phần mềm ứng dụng vào quản lý-dạy học đợt 1 kỳ 1 năm học	BGH BGH - tổ CNTT) BGH - tổ CNTT Đoàn đội-tổ CNTT. Tổ CM và CNTT. - PHT phụ trách CNTT. - BGH, PHT phụ trách CNTT, tổ CM		

	2014- 2015 - Cung cấp cho kho tài nguyên về GA-BGĐT (12 BGDT/1tháng/ tổ)	- Toàn bộ giáo viên trong trường. - Tổ CM và CNTT - BGH - tổ CNTT + tổ CM		
Tháng 12/2014	- Kiểm tra sử dụng, khai thác phần mềm Quản lý CBGV-HS từng giáo viên trong trường. - Nhập giữ liệu điểm thi giữa kì I. - Tổ chức bồi dưỡng tin học (Nghịệp vụ viết tin, bài; các kỹ năng nâng cao khi sử dụng các phần mềm văn phòng) cho CBGV - Tiếp tục tổ chức cho hs ôn thi thi HSG giải toán qua mạng Internet cấp huyện, Thi giao thông thông minh trên Internet - Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm sử dụng phần mềm Quản lý CBGV-HS đến từng tổ khối và giáo viên trong trường. - Cập nhật, hỗ trợ nâng cấp phiên bản cho phần mềm quản lý CBGV-HS. - Tiếp tục hướng dẫn GV kỹ thuật khai thác các phần mềm và dạy giáo án điện tử. - Cung cấp cho kho tài nguyên về GA-BGĐT (12 BGDT/1tháng/ tổ). - Tiếp tục triển khai nhập dữ liệu vào 5 phần mềm trực tuyến (PCGD, KĐCL, CSVN-TB, QL điểm-HS. QL CBGV)	- BGH, PHT phụ trách tin học. - GV các bộ môn+ Tổ CNTT - PHT phụ trách CNTT + tổ CM (Văn –Sử) - Tổ CM (Toán + Lý Tin). - BGH, PHT phụ trách CNTT - Tổ CNTT - Tổ CNTT - Cán bộ giáo viên toàn trường.		
Tháng 01/2015	- Khảo sát, Thống kê trang thiết bị CNTT và kết quả sử dụng các phần mềm ứng dụng	- PHT phụ trách CNTT +		

	vào quản lý-dạy học qua một kỳ sử dụng - Tham gia thi tiếng Anh trên Internet cấp huyện(CNTT-CM). - Tiếp tục triển khai cuộc thi chinh phục vũ môn (Trò chơi trực tuyến). - Phát động, đôn đốc hs khối 8 tham gia cuộc thi Toán- Tiếng Anh qua mạng internet các vòng luyện (từ vòng1-6) - Tham gia thao giảng cấp cụm về các tiết dạy có UDCNTT. - Tổ chức học tập các mô hình điểm trên địa bàn Tỉnh, ngoài tỉnh, về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. - Khai thác kho tài nguyên về GADT và xây dựng ngân hàng đề KT học kỳ. - Tổ chức Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn trong giải quyết các tình huống sư phạm đối với học sinh và giáo viên. - Cung cấp cho kho tài nguyên về GA-BGĐT (12 BGDT/1tháng/ tổ)	tổ CM - tổ CM - PHT phụ trách CNTT + tổ CM - BGH + Tổ CM+ Đoàn thể khác - PHT phụ trách CNTT + tổ CM - PHT phụ trách CNTT + tổ CM		
Tháng 2/2015	- Kiểm tra kỹ thuật khai thác và sử dụng dạy giáo án điện tử, bài giảng điện tử, thông tin... - Kiểm tra sử dụng DDDH, sách tại thư viện thông qua việc theo dõi qua máy tính. - Nhập giữ liệu điểm thi 2 lần/ tháng. - Chủ trì tổ chức các chuyên đề, hội thảo về nghiên cứu ứng dụng CNTT vào dạy-học cấp cụm trường. - Cung cấp cho kho tài nguyên về GA-BGĐT (12 BGDT/1tháng/ tổ) - Tổ chức cuộc thi Toán- Tanh qua mạng internet cấp trường	BGH, PHT phụ trách tin học và toàn thể CBGV.		
Tháng 3,4/2015	- Kiểm tra việc thực hiện ứng dụng CNTT của CBGV trong trường. - Kiểm tra hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động giảng dạy của giáo viên trong trường, trong công tác thư viện - Kiểm tra Ứng dụng CNTT trong hoạt động	- BGH, PHT phụ trách CNTT - Văn thư, Cán bộ phụ trách		

	“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” - Cung cấp cho kho tài nguyên về GA-BGĐT(12 BGDT/1tháng/ tổ - Thành lập và ôn thi cho đội tuyển Tin học trẻ, tham dự kỳ thi Tin học trẻ tỉnh Quảng Ninh.	thư viện. Nhóm GV tin		
Tháng 5/2015	- Sử dụng phần mềm trong việc nhập giữ liệu cuối năm. - Rà soát thông tin cần thiết về học sinh trong việc xét lên lớp, xét khen thưởng ... có trong phần mềm.	- BGH, PHT phụ trách CNTT - Văn thư, Cán bộ giáo viên		
Tháng 6/2015	- GV báo cáo góp ý, rút kinh nghiệm, nêu kiến nghị sau 01 năm sử dụng các phần mềm, sử dụng giáo án soạn máy tính, Giáo án điện tử, khai thác mạng Internet... - Triển khai hỗ trợ kỹ thuật cho cán bộ giáo viên trong toàn trường. - Mở lớp bồi dưỡng tin học cho giáo viên tại trường. - Tuyển chọn cốt cán các trường đi học tập các đơn vị tỉnh bạn có kinh nghiệm ứng dụng CNTT trường. - Ôn đội tuyển, chuẩn bị cho kỳ thi Tin học trẻ tỉnh Quảng Ninh.	BGH, PHT phụ trách tin học và toàn thể CBGV - GV tin		
Tháng 7/2015	- Tổng hợp kết quả ứng dụng CNTT trong nhà trường. - Kiểm tra đánh giá xếp loại thành tích thực hiện chủ đề năm học về lĩnh vực ứng dụng CNTT đến - Tổng kết đánh giá công tác ứng dụng CNTT trong năm học. - Xây dựng kế hoạch cho năm học 2015 - 2016 từng CBGV trong trường.	BGH, PHT phụ trách tin học và toàn thể CBGV		

Trên đây là kế hoạch UDCNTT của nhà trường năm học 2014- 2015. Đề nghị các bộ phận liên quan theo dõi để thực hiện.

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

P. HIỆU TRƯỞNG

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ
CHO TỪNG THÀNH VIÊN TRONG NHÓM CNTT**

STT	HỌ VÀ TÊN	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	GHI CHÚ
1	Trần Thị Ánh Tuyết	P. HT phụ trách chung - Duyệt tin bài, đưa bài lên trang Web	
2	Nguyễn Thị Hải Yến	Nhóm trưởng CNTT - Phụ trách trang Website của trường trong trang thư viện điện tử của phòng - Hướng dẫn và hỗ trợ BGH, các bộ phận có liên quan báo cáo các thông tin quản lý cán bộ, tài chính, hành chính... về trang Web của phòng. - Nhập thông tin và quản lý 2 phần mềm trực tuyến: Quản lý điểm và học sinh; Quản lý CBGV-NV - Phụ trách chuẩn bị CSVC cho họp trực tuyến - Hỗ trợ sửa chữa, cài đặt các phần mềm tại phòng máy, Các máy văn phòng. - Ôn đội tuyển Tin học của nhà trường	
3	Hoàng Thị Dung + Nguyễn Thị Vân	- Phụ trách thiết bị CNTT - Giao nhận thiết bị cho GV theo lịch mượn. - Nhập và quản lý phần Mềm CSVC-TB	
4	Lê Viết Cường	- Phụ trách phòng máy Hỗ trợ sửa chữa, cài đặt các phần mềm tại phòng máy do mình quản lý - Hỗ trợ GV soạn giảng BGĐT đặc biệt bài E- Learning - Hỗ trợ bộ phận thư viện nhập và quản lý phần mềm trực tuyến về Kiểm định chất lượng	
5	Nguyễn Thị Hương+ Nguyễn Thị Quỳnh	- Nhận và đưa bài giảng điện tử lên trang Web - Cập nhật thông tin của học sinh lên trang Web - Thực hiện công tác văn phòng có liên quan đến CNTT	

